

Thực Trạng và Giải Pháp Chuyển Đổi Mô Hình Phát Triển Kinh Tế Nông Nghiệp – Công Nghiệp và Phân Bố Không Gian Sản Xuất của Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long

GS Võ-Tòng Xuân
Đại Học Nam Cần Thơ
vtxuan@nctu.edu.vn

Thực trạng sản xuất nông nghiệp – Công nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long (1)

- Đầu tư của nhà nước cho phát triển nông nghiệp:
 - Suốt hơn 40 năm thống nhất đất nước, chính sách an ninh lương thực (ANLT) đã ăn sâu vào cốt rể của từng người nông dân và lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất các cấp.
 - Hầu hết **đầu tư tổ chức sản xuất nông nghiệp chỉ cho cây lúa**, từ hệ thống thủy lợi dẫn ngọt đến ngăn mặn – không màng gì đến phí tổn rất cao của nhà nước mà không hiệu quả kinh tế và thiệt hại về lợi tức của nông dân trồng lúa, cho dù Việt Nam xuất khẩu gạo nhì, ba trên thế giới

Thực trạng sản xuất nông nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long (2)

- Nông dân phần lớn sản xuất:
 - với quán tính trồng lúa và lúa vì nhà nước đã tổ chức hạ tầng để trồng lúa;
 - diện tích nhỏ lẻ và manh mún;
 - tự phát, với kỹ thuật không phù hợp trong thời BĐKH.
- Một ít nông dân cá thể khác:
 - Trồng cây ăn quả, nuôi tôm, nuôi cá;
 - Tự phát, không được hệ thống nhà nước đầu tư (vì trái chủ trương ANLT);
 - Dùng kỹ thuật theo kinh nghiệm dân gian, không thân thiện môi trường;
 - Chi phí cao, sâu bệnh nhiều.

Thực trạng sản xuất nông nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long (3)

- Nhóm nông dân trồng mía: tuy có đầu ra ổn định với nhà máy đường, nhưng:
 - Canh tác cá thể, diện tích manh mún; nhà máy không có vùng nguyên liệu lớn;
 - Kỹ thuật theo cổ truyền vì hệ thống khoa học phục vụ quá yếu;
 - Dễ xóa qui hoạch của nhà nước, bỏ mía để trồng những cây trồng có giá trị cao hơn (khoai mì, măng cầu, cao su...) khiến nhà máy đường không đủ nguyên liệu.

Thực trạng sản xuất nông nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long (4)

- Công nghiệp phục vụ nông nghiệp:
 - Chủ yếu cho cơ giới hóa trồng lúa từ chuẩn bị đất đến thu hoạch và sau thu hoạch như sấy lúa, xay xát. Nhà máy chế biến ra gạo thường không truy nguyên được nguồn gốc vì phần lớn lúa qua thương lái mua gom. Gạo phần lớn không thương hiệu;
 - Một phần cho chế biến thủy hải sản và trái cây, nhưng chủ yếu là đầu tư tự phát, mua nguyên liệu qua thương lái theo kiểu “ăn xổi ở thì,” không thể truy nguyên nguồn gốc, thành phẩm không thương hiệu nổi tiếng.
 - Nông dân trồng cây ăn quả tự phát, nhà máy chế biến cũng tự phát, chưa đạt mức hiện đại: cả hai bên không gắn kết nhau được vì nhà nước không có biện pháp cho những cây trồng ngoài lúa, nên không ai qui hoạch vùng trồng nguyên liệu.

Thực trạng sản xuất nông nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long (5)

- Nhiều chính sách không hoặc rất khó thực hiện vì không có chỉ đạo xuyên suốt, thí dụ:
 - *Vấn đề chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp vùng ĐBSCL:* mọi lãnh đạo đều lúng túng không biết phải phá vỡ quán tính trồng lúa như thế nào?
 - *Ưu đãi doanh nghiệp nông nghiệp:* các doanh nghiệp làm ăn thật tình khó tranh thủ vay được vốn ưu đãi.

Thực trạng sản xuất nông nghiệp của Đồng Bằng Sông Cửu Long (6)

- Quản lý điều hành doanh nghiệp: thường do người thiếu đào tạo chuyên môn và cơ bản ở cấp doanh nghiệp, nông dân sản xuất, và lãnh đạo địa phương.
- Quy hoạch vùng nông nghiệp
 - Thường là **duy ý chí thay vì theo nhu cầu thị trường** với kế hoạch sản xuất đồng bộ theo chuỗi giá trị, do đó bản đồ quy hoạch thường là để trang trí hơn là để sử dụng.
 - Nhược điểm lớn nhất là quy hoạch của ta là **quy hoạch riêng lẻ từng ngành** không tích hợp lại được đồng bộ, ngành nào cũng làm quy hoạch và cho rằng quy hoạch của mình là quan trọng nhất. Rất tốn kém, nhưng kết quả cuối cùng vẫn khó/không thực hiện được.

Trong thời BĐKH, chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp cần Quy Hoạch Tích Hợp

- Khác biệt giữa tổng hợp và tích hợp.
- Cần một chỉ huy trưởng mới làm được tích hợp:
 - có công tâm và quyết tâm
 - có tầm nhìn 20 năm thay vì chỉ 5 năm,
 - biết huy động nhân tài để cùng thẳng thắn phân tích những thế mạnh, nhược điểm, thách thức, cơ hội để nhận định hướng đi đúng
 - Rồi quyết định ngay.

Đặc điểm thời kỳ Biến Đổi Khí Hậu

- BĐKH do con người gây ra
- Mưa, nắng, bão lụt, khô hạn không thể lường trước như xưa kia;
- Nhưng chắc chắn 2 thực tế:
 - (1) nước ngọt đang giảm mạnh không nguồn thay thế trong khi nước mặn có thể dâng cao hơn; và
 - (2) đất đai xói mòn, diện tích mất dần cho xây dựng đô thị và công nghiệp.

Hướng sản xuất nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ (1)

- Nguyên tắc chung trong thời BĐKH:
 - Còn để nông dân làm ăn cá thể, đất đai manh mún, tự do nuôi trồng không tổ chức, là còn sống trong thời tự cung tự cấp – nông dân vẫn nghèo muôn thuở.
 - Sử dụng nước ngọt một cách không hiệu quả là còn trong thời kỳ bao cấp, làm nghèo cả xã hội, và làm cạn nhanh ngân sách.
 - Doanh nghiệp với công nghệ chế biến sản phẩm bằng nguyên liệu không truy nguyên được nguồn gốc là còn dung túng cho sản xuất không trách nhiệm, lường gạt người tiêu dùng, xâm hại uy tín của công ty và của quốc gia.

Hướng sản xuất nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ (2)

- Trước tiên cần xác định: cây gì, con gì và thị trường sản phẩm đó ở đâu **đang** hoặc **sắp** cần?
 - Có thể các tham tán thương mại trong các ĐSQ VN ở các nước phải được giao trách nhiệm điều tra nghiên cứu để thông báo về,
 - Bộ Công Thương và Bộ NN-PTNT và nhất là đông đảo doanh nhân cần tìm hiểu thêm yếu tố thị trường này.

Hướng sản xuất nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ (3)

- Mục tiêu sau cùng là chúng ta chọn ra một số cây, con chiến lược có giá trị cao, **không cần nhiều nước ngọt**, có thể **sử dụng nước mặn**.
- Không chọn cây trồng sử dụng quá nhiều nước ngọt đắt tiền nhưng giá trị thương mại lại rất thấp (chủ yếu là cây lúa).
- Trong quá trình chọn lựa cây, con, **cần thiết phải có các nhà doanh nghiệp tham gia từ đầu**, vì họ là người sau cùng sẽ đầu tư sản xuất nguyên liệu và chế biến thành các mặt hàng cung cấp cho thị trường.

Hướng sản xuất nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ (4)

- Quy hoạch mỗi cây con chiến lược, ngành chuyên môn của nhà nước và doanh nghiệp chí thú làm ăn với cây con này, cần cùng nhau thiết kế các nội dung chính sau đây:
 - Doanh nghiệp với các thông tin thị trường đầu ra dự kiến của mình sẽ đăng ký qui mô sản xuất;
 - Xác định địa bàn nào cần khoanh vùng, diện tích bao nhiêu;
 - Cùng chính quyền địa phương tổ chức hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn đã được khoanh vùng để **nới rộng hạn điền đạt yêu cầu của doanh nghiệp đầu tư.**
 - Thiết kế thủy lợi và các cơ sở hạ tầng thiết yếu khác.

Tổ chức sản xuất “mềm” thoát ly cách tổ chức sản xuất cũ hiện tại chỉ cho sản xuất lúa.

Cách Tổ Chức Sản Xuất Mềm như đã trình bày sẽ giúp mỗi địa phương trên địa bàn ĐBSCL chủ động quy hoạch tích hợp cho mỗi cây, con chiến lược đã xác định và có doanh nghiệp đầu tư.

Nhà nước và nhà doanh nghiệp cùng quy hoạch vùng (nguyên tắc “***nới rộng hạn điền để nhà doanh nghiệp có nhiều cánh đồng lớn, trong khi nông dân không bị mất đất mà lại có việc làm tham gia sản xuất nguyên liệu cho nhà đầu tư***), tiếp đến quy hoạch thủy lợi theo nhu cầu của sản xuất, quy hoạch giao thông, xây dựng, v.v. cũng hướng tới cùng mục tiêu....

Quy hoạch tích hợp hướng thị trường trong điều kiện BĐKH là chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp bền vững.

Quy hoạch tích hợp như trên là quy hoạch để thực hiện ra thị trường luôn, chứ không chỉ để báo cáo hoặc trưng bày.

Chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp là đây, xây dựng nông thôn mới cũng là đây. Rồi chúng ta sẽ có:

- những cánh đồng lúa, mía hàng nghìn hecta;
- những vườn trại hàng trăm hecta xoài Cát, chôm chôm, nhãn, quýt hồng, khóm, chuối, sầu riêng;
- những trại tôm, cá.... hàng nghìn hecta;
- Hàng chục triệu nông dân giàu;
- Ngân sách nhà nước giảm bội chi.

Một số chuyển đổi diện tích nông nghiệp quan trọng

- Vì phải thực hiện trong điều kiện BĐKH, nguồn nước ngọt và đất đai ngày càng hạn chế:
 - Một số cây trồng phải giảm lại (vì kém hiệu quả lại thặng dư nhiều);
 - Một số cây con phải phát triển rộng hơn (giá cao, nhu cầu cao).
- Vùng sản xuất được quy hoạch phải có công nghiệp phụ trợ kèm theo
 - Khu công nghiệp có nhà máy chế biến hoặc bảo quản, các công cụ dụng trong các khâu sản xuất nông thủy sản.
- Cơ sở logistics hiện đại.

Lúa gạo (1)

- Đặc điểm:
 - rất tốn nước ngọt nhưng giá gạo quá thấp. Dân trồng lúa không hưởng lợi bao nhiêu. dứt khoát giảm diện tích lúa 3 vụ
 - cây trồng rất ngắn ngày, trong vòng 90 ngày là có ăn;
 - đang được sản xuất thặng dư trên 10 triệu tấn/năm. Theo luật cung cầu, cung tăng nhiều mà cầu không tăng tương xứng, thì giá phải sụt xuống thấp triền miên.

Lúa gạo (2)

- Giữ diện tích lúa tại vùng phù sa có đầy đủ nước ngọt đầu nguồn;
- hạn chế vụ 3 để lấy nước lũ (được phù sa, cá tôm, sen súng...)
- chuyển các diện tích lúa bắp bênh đầu tư cao (vùng phèn nặng, vùng mặn) sang nuôi trồng cây con có giá trị cao (lên liếp cây ăn trái thích hợp, lên liếp mía, nuôi cá đồng, nuôi tôm); *(Thái lan chuyển hàng trăm ngàn hecta lúa sang trồng mía từ 3 năm nay, và đang tiếp tục hàng năm).*
- Các khu bao đê trồng lúa 3 vụ có thể cho chuyển thành khu lên liếp trồng cây ăn trái nếu có doanh nghiệp cần diện tích có lượng lớn trái làm nguyên liệu)

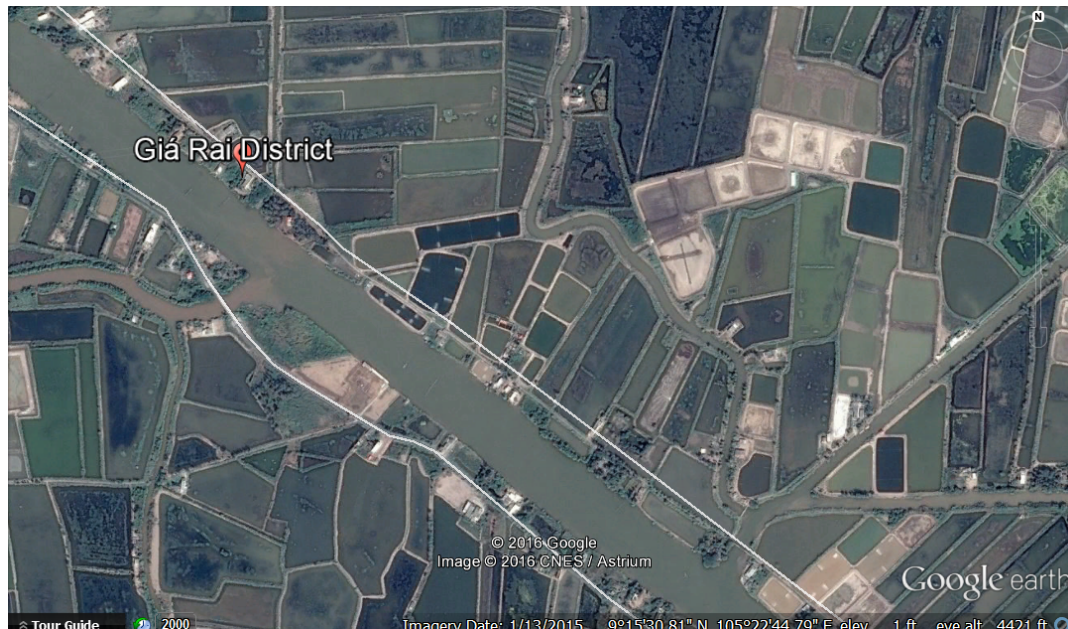
Lúa gạo (3)

- **Giống lúa (nếp):**

- ưu tiên 1: gạo loại thứ cấp
 - xuất khẩu gạo cho Philippin, Indonesia, Nigeria, Ghana...;
 - xuất khẩu bột gạo cho Nhật Bản, Australia,...)
- ưu tiên 2:
 - gạo thơm hạt dài (xuất cho các nước khác),
 - gạo japonica (XK đi Trung Quốc).

Tôm: 1) Tôm sú, tôm thẻ chân trắng....

- có thể nuôi, quảng canh, bán thâm canh, hoặc thâm canh.
- Phải đồn điền đổi thửa, xây dựng hệ thống thủy lợi lấy nước mặn sạch vào pha với nước ngọt đưa vào từng thửa vườn tôm và nước thải từ từng vườn tôm được đưa ra khu xử lý có rừng ngập mặn



Tôm: 2) Tôm càng xanh

- Kết hợp nuôi trong ruộng lúa –
- Hoặc nuôi trong ruộng 3 vụ lúa vùng ngập sâu có bao đê trong Đồng Tháp Mười chuyển đổi thành 1 vụ đông xuân – (nuôi tôm càng xanh từ lúc thu hoạch lúa đông xuân đến lúc chuẩn bị vụ đông xuân tới).

Cây ăn trái

- **Các nước giàu (ôn đới) rất thích trái cây nhiệt đới** như của chúng ta: Xoài, Chôm chôm, Nhãn, Bưởi, Cam, Quýt, Sầu riêng, Cocoa, Coconut, Pineapple, Mãng cầu,
- Vùng sản xuất cây ăn trái cần diện tích liền kề (HTXNN được dồn điền đổi thửa) bố trí trên vùng lúa chuyển đổi có bao đê; hoặc dọc theo đất bờ sông.

Vùng cây ăn trái phải gắn với công nghệ chế biến và bảo quản.

Cần có nhà máy sơ chế hoặc chế biến trái cây đạt yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm, được xây dựng gần các vườn cây, với đủ trang thiết bị chế biến, bảo quản

